

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST-**DS ngày** 08 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Anh Lương Văn L , ĐKKHKT: Số 26/67 B, khu phố N 1, phường B, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; hiện trú tại 38/8 đường L, khu phố N, phường B, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Chị Lương Thị G , sinh năm 1987; ĐKKHKT: Xóm 9 xã C, huyện V, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Số 61 D đường K, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Anh Lương Văn L và chị Lương Thị G thống nhất xác nhận chị G còn nợ anh L 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng tiền nợ gốc và 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng tiền nợ lãi theo Hợp đồng cho vay tiền cá nhân vào ngày 01/4/2021 mà hai bên đã ký kết.

**2.2. Anh L và chị G thống nhất phương án trả nợ như sau:**

- Tháng 3/2023 chị G trả cho anh L 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng tiền nợ gốc.

- Tháng 4/2023 chị G trả anh L 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng tiền nợ gốc

- Tháng 6/2023 chị G trả anh L 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền nợ gốc và 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng tiền nợ lãi.

Trong trường hợp chị Lương Thị G vi phạm về phương thức thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì anh Lương Văn L có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành thu hồi đối với toàn bộ khoản tiền nợ gốc và lãi theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người bị yêu cầu thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

### 2.3. Về án phí:

Anh L và chị G thỏa thuận: Chị G phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 17.200.000 (mười bảy triệu hai trăm nghìn) đồng.

Trả lại anh Lương Văn L số tiền tạm ứng án phí là 21.000.000 (hai mươi một triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0004817 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thường**